TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ H CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2022/QĐCNHGT - HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 20 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

- Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

- Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Lê Văn Vân H và bà Phạm Thị Thu T.

- Đơn yêu cầu:*"Công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung"* đề ngày 25/10/2021 của ông Lê Văn Vân H và bà Phạm Thị Thu T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 01 năm 2022, về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ yêu cầu của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Ông **Lê Văn Vân H**, sinh năm 1977; địa chỉ: Số 54 đường N, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà **Phạm Thị Thu T**, sinh năm 1978; địa chỉ: Số 54 đường N, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- Căn cứ tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14/01/2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 01 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Văn Vân H và bà Phạm Thị Thu T. *(Do công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Lê Văn Vân H và bà Phạm Thị Thu T nên Giấy chứng nhận kết hôn số 152/2015; quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân phường T, quận S, TP. Đà Nẵng cấp ngày 16/7/2015 không còn giá trị pháp lý).*

- Về con chung: Giao con chung Lê Thị Diệu M, sinh ngày 16/6/2015 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)* cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 02/2022 vào ngày 10 hàng tháng.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Ông H và bà T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông H và bà T xác định không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận S, thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục thi hành án dân sự quận S;
- UBND phường T, quận S;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Đông Thanh